

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc chấm dứt việc nuôi con nuôi

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NL TỈNH TH

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Xuân Vinh.

- Thư ký phiên họp: Ông Lê Trọng Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện NL, tỉnh TH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NL, tỉnh TH tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện NL, tỉnh TH mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 171/2024/TLST-VDS ngày 08 tháng 11 năm 2024 về việc Yêu cầu chấm dứt việc nuôi con, theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 12/2024/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Quách Nguyễn Tùng K, sinh ngày 08/3/1996. Địa chỉ: Thôn HL, xã QT, huyện NL, tỉnh TH. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Quách Văn N, sinh năm 1964 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1964. Cùng địa chỉ: Thôn HL, xã QT, huyện NL, tỉnh TH. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên họp)

Chị Quách Thị L, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn QV, xã QT, huyện NL, TH. (Có mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự anh Quách Nguyễn Tùng K trình bày: Anh là con đẻ của bà Quách Thị L, do hoàn cảnh gia đình có nhiều khó khăn, nên năm 2010 anh được vợ chồng ông Quách Văn N và bà Phạm Thị N (Là bác trai và bác dâu của anh) nhận nuôi con nuôi. Việc cho và nhận con nuôi được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Ngày 24/8/2010 Ủy ban nhân dân xã QT, huyện NL, tỉnh TH ra Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi giữa anh là Quách Nguyễn Tùng K và vợ chồng ông Quách Văn N, bà Phạm Thị N.

Nay anh đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm dân sự, có sức khỏe và khả năng lao động bình thường, có công việc ổn định, đã xây dựng gia đình. Quá

trình làm con nuôi của ông Quách Văn N, bà Phạm Thị N, giữa cha mẹ nuôi và anh đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ của các bên theo quy định của pháp luật. Anh không có tài sản riêng, không có đóng góp gì trong khối tài sản của cha mẹ nuôi. Sau khi bàn bạc, thỏa thuận, được sự đồng ý của cha mẹ nuôi và mẹ đẻ. Anh yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh là Quách Nguyễn Tùng K và ông Quách Văn N, bà Phạm Thị N theo Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số: 85/QĐ/UBND ngày 24/8/2010 của Ủy ban nhân dân xã QT, huyện NL, tỉnh TH.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Quách Văn N và bà Phạm Thị N trình bày như sau: Vào ngày 24/8/2010, ông Quách Văn N và bà Phạm Thị N có nhận một người con nuôi là anh Quách Nguyễn Tùng K, sinh ngày 08/3/1996 và được UBND xã QT ra quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số: 85/QĐ/UBND ngày 24/8/2010. Nay anh Quách Nguyễn Tùng K đã trưởng thành và có công việc ổn định, đã có vợ và các con, nên ông Quách Văn N và bà Phạm Thị N đồng ý làm thủ tục chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa ông bà và anh Quách Nguyễn Tùng K.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Quách Thị L trình bày: Chị là mẹ ruột của anh Quách Nguyễn Tùng K, ngày 24/8/2010 chị đã đồng ý cho ông Quách Văn N và bà Phạm Thị N (Là anh Trai và chị dâu của chị) nhận anh Quách Nguyễn Tùng Khanh làm con nuôi theo Quyết định số: 85/QĐ/UBND ngày 24/8/2010 của Ủy ban nhân dân xã QT, huyện NL, tỉnh TH. Nay con trai của chị là Quách Nguyễn Tùng K đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm dân sự, có sức khỏe và khả năng lao động bình thường, công việc ổn định, đã xây dựng gia đình và có nguyện vọng trở về với mẹ đẻ, chị đồng ý với đề nghị của ông Quách Văn N, bà Phạm Thị N và anh Quách Nguyễn Tùng K, đề nghị Tòa án giải quyết việc chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh Quách Nguyễn Tùng K và ông Quách Văn N, bà Phạm Thị N theo quy định của pháp luật.

* Quan điểm giải quyết việc dân sự của Đại diện Viện kiểm sát:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, Thư ký và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Hội đồng phiên họp áp dụng khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39; các Điều 227; 361; Điều 367, 370, 371, 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 25; khoản 1 Điều 26; khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình. Chấp nhận đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của anh Quách Nguyễn Tùng K đối với ông Quách Văn N và bà Phạm Thị N. Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh Quách Nguyễn Tùng K và ông Quách Văn N, bà Phạm Thị N.

- Về lệ phí việc dân sự: Buộc anh Quách Nguyễn Tùng K phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện NL nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét đơn yêu cầu của anh Quách Nguyễn Tùng K yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh Quách Nguyễn Tùng K và ông Quách Văn N, bà Phạm Thị N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của anh Quách Nguyễn Tùng K yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh và ông Quách Văn N, bà Phạm Thị N thấy rằng: Qua các lời khai của anh K, ông N, bà N và chị Lý đều xác định anh Quách Nguyễn Tùng K là con nuôi của ông Quách Văn N và bà Phạm Thị N, theo Quyết định công nhận việc nuôi con nuôi số: 85/QĐ/UBND ngày 24/8/2010 của Ủy ban nhân dân xã QT, huyện NL, tỉnh TH. Như vậy, việc nuôi con nuôi đã được sự đồng ý của bên cho làm con nuôi, bên nhận nuôi con nuôi và con nuôi và đã được làm thủ tục theo đúng quy định của pháp luật vào thời điểm nhận nuôi con nuôi. Hiện nay anh K đã trưởng thành trên 18 tuổi khỏe mạnh bình thường, có công việc ổn định, đã lập gia đình. Trong thời gian chung sống hai bên đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cha mẹ nuôi đối với con nuôi và con nuôi với cha mẹ nuôi, hai bên không có mâu thuẫn gì. Trong thời gian làm con nuôi anh K không có tài sản riêng, không có công lao đóng góp gì vào khối tài sản chung của cha, mẹ nuôi.

Lý do, mục đích của việc yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi là muốn không có sự gượng buộc về pháp luật đối với con nuôi và có sự đồng ý cha mẹ nuôi và mẹ đẻ, vì vậy căn cứ khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 25; khoản 1 Điều 26; khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật Hôn nhân và gia đình, việc yêu cầu Tòa án chấm dứt việc nuôi con nuôi của anh K là có cơ sở chấp nhận.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác, nên không xem xét.

[3] Về quan điểm của Viện kiểm sát: Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên họp phù hợp với các tài liệu chứng và phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về lệ phí: Người yêu cầu phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 5 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm 1 khoản 2 Điều 39; các Điều 361; 367, 370, 371, 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 25; khoản 1 Điều 26; khoản 1 Điều 27 Luật nuôi con nuôi; Điều 78 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

* Chấp nhận đơn yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi của anh Quách Nguyễn Tùng K.

Tuyên bố chấm dứt việc nuôi con nuôi giữa anh Quách Nguyễn Tùng K và ông Quách Văn N, bà Phạm Thị N.

- Quyền và nghĩa vụ giữa con nuôi là anh Quách Nguyễn Tùng K và cha mẹ nuôi là ông Quách Văn N, bà Phạm Thị N chấm dứt kể từ ngày quyết định chấm dứt nuôi con nuôi của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

* Về lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Anh Quách Nguyễn Tùng K phải nộp 300.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng ước trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004430 ngày 07/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện NL, tỉnh TH. Chấp nhận anh Quách Nguyễn Tùng K đã nộp đủ lệ phí.

* Về quyền kháng cáo:

- Anh Quách Nguyễn Tùng K và chị Quách Thị L có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

- Ông Quách Văn N và bà Phạm Thị N có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết

- Viện kiểm sát nhân dân huyện NL, tỉnh TH có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TH có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh TH;
- VKSND tỉnh TH;
- VKSND huyện NL;
- Chi cục THADS huyện NL;
- UBND xã QT, huyện NL;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

Lê Xuân Vinh